

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TRUNG TÂM Y TẾ

QUẬN LIÊN CHIỀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTYT-KHNV
V/v cập nhật danh sách đăng ký hành
nghề tại TTYT quận Liên Chiểu

Liên Chiểu, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Nghị định số 96/2023-NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu kính gửi danh sách cập nhật người đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị nhằm mục đích đăng tải lên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh theo quy định (*Danh sách đính kèm theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP*), cụ thể:

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
1	Nguyễn Thảo My	000573/ĐNA- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	
2	Dương Đình Kiên	000517/ĐNA- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Thảo	000566/ĐNA- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/ Khoa Nhi	Không	
4	Nguyễn Thị Diễm My	000571/ĐNA- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	
5	Trần Thị Khánh Vân	000626/TTH- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
6	Lê Thanh Tùng	000625/TTH- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sân phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sân phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	
7	Bế Thị Xuân	000595/ĐNA- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	
8	Cao Thị Ánh Nhi	000589/TTH- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sân phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00- 11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sân phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	

Vậy Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu kính báo Sở Y tế xem xét, hỗ trợ đăng tải danh sách cập nhật người đăng ký hành nghề của đơn vị lên trang thông tin Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Lưu: VT,KHNV.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Tân

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Đính kèm Công văn số /TTYT-KHNV ngày tháng năm 2025 của Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN LIÊN CHIỂU**
2. Địa chỉ: 525 Tôn Đức Thắng, Hòa Khánh Nam, Liên Chiểu, Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
 - Giờ làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Buổi sáng từ 07h00 - 11h30 và buổi chiều từ 13h30 - 17h00)
 - Thời gian hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/7 ngày.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Tân	001089/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKII chuyên khoa Ngoại/Giám đốc/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Không	
2	Trần Viết Tiến	001068/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ CKI chuyên ngành RHM/Phó giám đốc	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Tham gia trực theo lịch phân công			
3	Bùi Long Dũng	001469/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Siêu âm tổng quát	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Ths. Bác sĩ chuyên ngành Y khoa/Phó giám đốc	Không	
4	Bùi Tiến	004644/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI YHCT/Phó TP KHNV	Không	
5	Nguyễn Thị Ly Na	006946/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội khoa/Trưởng khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
6	Trần Thị Thanh Nga	0005910/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nội TH	Không	
7	Lê Việt Trung	006633/ ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội khoa/ Phó trưởng khoa Nội TH	Không	
8	Nguyễn Thị Châu Loan	007345/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội khoa/ Khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
9	Trần Thị Thu Thương	007983/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội khoa/ Khoa Nội TH	Không	
10	Chu Lan Huệ	008000/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nội TH	Không	
11	Phan Hữu Nhân	000289/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và Sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	
12	Nguyễn Văn Linh	007973/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30	Bác sỹ CKI Nội khoa/ Khoa Khám	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	bệnh		
13	Đoàn Thị Ngọc Phước	008826/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Khám bệnh	Không	
14	Trần Duy Hòa	008633/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Khám bệnh	Không	
15	Võ Trung Phước	000540/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ chuyên khoa Nội/ Khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
16	Hoàng Thị Phương Thảo	000569/DNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	
17	Nguyễn Thảo My	000573/DNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	Đăng ký mới
18	Nguyễn Thị Diễm My	000571/DNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	Đăng ký mới
19	Hồ Thy Ngân	0002592/QT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Bác sĩ đa khoa/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
20	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	000572/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nhi	Không	
21	Trương Đạt Hường	008640/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa/Khoa Nội TH	Không	
22	Đinh Văn Thiều	006378/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Thạc sĩ, bác sĩ chuyên ngành Nội khoa/ Trưởng Khoa HSCC	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công		Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám cá nhân đã đăng ký	
23	Lê Văn Ý Tiến	009869/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa HSCC	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
24	Nguyễn Thị Kim Thanh	0016374/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Thạc sỹ, bác sỹ chuyên ngành Nội khoa/Khoa Nội TH	Không	
25	Nguyễn Thị Hà	009561/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Khám bệnh	Không	
26	Vương Phùng Thư	009586/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Khám bệnh	Không	
27	Trần Hữu Lâm	000534/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30	Bác sỹ CKI chuyên ngành Ngoại	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	khoa/Trưởng khoa Ngoại TH		
28	Phan Thế Công	005985/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00 Tham gia trực	Bác sỹ CKI chuyên ngành Ngoại khoa/Phó TK Ngoại TH	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám đa khoa Ân Đức 1	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
29	Phạm Tuấn Anh	005988/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI chuyên ngành Ngoại khoa/Phó TK Ngoại TH	Không	
30	Phan Võ Thanh Khang	008644/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ định hướng ngoại khoa/ Khoa Ngoại TH	Không	
31	Lê Đức Thọ	008642/ĐNA-CCHN	-Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa -Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI chuyên ngành Ngoại khoa/Khoa Ngoại TH	Không	
32	Hồ Văn Lân	009389/ĐNA-CCHN và QĐ số 681/QĐ-TTYTLC	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ đa khoa, chuyên khoa GMHS/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			GMHS	Tham gia trực theo lịch phân công			
33	Phạm Hoàng Long	009832/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Ngoại TH	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám đa khoa Ân Đức 1	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
34	Lê Hoàng Hiệp	000417/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Ngoại	Không	
35	Dương Văn Hiệp	000484/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại/Khoa Ngoại	Không	
36	Vi Văn Kỳ	000491/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại/Khoa Ngoại	Không	
37	Trần Minh Phương	000538/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/ Khoa Ngoại	Không	
38	Nguyễn Thị Anh Tâm	000245/ĐNA-CCHN	- Khám và điều trị bệnh sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Bác sĩ CKI chuyên ngành	Ngoài giờ hành	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Siêm âm sản phụ khoa	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Phụ sản/Hợp đồng khoa Phụ sản – CCSKSS	chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám cá nhân đã đăng ký	
39	Trần Thị Hồng Diễm	002635/ĐNA-CCHN	- Khám và điều trị bệnh sản phụ khoa - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Siêu âm sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI chuyên ngành sản khoa/ Trưởng khoa Phụ sản - CSSKSS	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu:	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
						11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám đa khoa Ân Đức 1	
40	Nguyễn Tiến Chung	16998/BYT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa - Siêu âm sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ định hướng sản khoa/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
41	Nguyễn Văn Liêm	009194/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
42	Nguyễn Hữu Vinh	000544/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ chuyên khoa Phụ Sản/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	
43	Phạm Yến Quỳnh	009158/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ định hướng Sản khoa/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
44	Trần Thị Khánh Vân	000626/TTH-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ chuyên khoa Sản phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	Đăng ký mới

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
45	Lê Thanh Tùng	000625/TTH-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	Đăng ký mới
46	Bế Thị Xuân	000595/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	Đăng ký mới
47	Cao Thị Ánh Nhi	000589/TTH-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	Đăng ký mới
48	Phan Thị Ngọc Yến	007344/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK I chuyên ngành Nhi/Phó trưởng khoa Nhi	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu:	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
						11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám Nhi đồng 315	
49	Trần Thị Vy Vy	007916/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
50	Lê Văn Sỹ	002809/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ CKII chuyên ngành quản lý y tế/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
51	Trần Thị Xuân Trang	007999/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
52	Lê Thị Nhật Hà	008647/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
53	Phan Châu Yến Nhi	008627/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK I chuyên ngành Nhi/Khoa Nhi	Không	
54	Nguyễn Phan Liên Hải	008689/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
55	Đào Thị Túy Duyên	009131/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK I chuyên ngành Nhi/Khoa Nhi	Không	
56	Lê Thị Bình	009328/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
57	Phan Thị Mỹ Dung	009544/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
58	Lê Thị Thu Vân	010021/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
59	Nguyễn Thùy Vân Hoài	000019/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/Khoa Nhi	Không	
60	Nguyễn Thị Thảo	000566/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30	Bác sỹ Y khoa/ Khoa Nhi	Không	Đăng ký mới

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
61	Nguyễn Cửu Cường	001457/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/ Phó TK khoa LCK	Không	
62	Lê Thế Phước	001458/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI chuyên ngành Nội/Trưởng khoa Khám bệnh	Không	
63	Phạm Thị Hoa	004350/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Bác sỹ đa khoa/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
64	Lê Thị Thu Nga	002063/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh tâm thần	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ tâm thần/Hợp đồng Khoa khám bệnh	Không	
65	Đoàn Nhật Khánh	006457/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh , chữa bệnh chuyên khoa THM - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI TMH/ Trưởng khoa LCK	Không	
66	Nguyễn Văn Lực	001009/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI chuyên ngành TMH/Khoa LCK	Không	
67	Võ Thị Mỹ Hiếu	005742/ĐNA-	Khám bệnh, chữa	Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ CKI	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
		CCHN	bệnh chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	RHM/Khoa LCK		
68	Lê Hồng Bảo Ngọc	008672/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI RHM/Khoa LCK	Không	
69	Nguyễn Thị Sơn Tuyền	009109/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK RHM	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ RHM/Khoa LCK	Không	
70	Nguyễn Thị Thu Phương	007391/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ CKI Da liễu/ Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			đa liễu	Tham gia trực theo lịch phân công			
71	Tăng Ngọc Phương Tâm	009108/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK RHM	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI RHM/Khoa LCK	Không	
72	Lê Hà My	009533/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa LCK	Không	
73	Nguyễn Lê Tường Minh	009935/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
74	Nguyễn Thị Hồng Trâm	000088/QNA-GPHN	Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa/ Khoa LCK	Không	
75	Võ Huỳnh Duy Vũ	000059/ĐNA-GPHN	Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa/ Khoa LCK	Không	
76	Ngô Gia Bảo	009493/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa LCK	Không	
77	Nguyễn Thị Diệu Phương	000260/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Bác sỹ y khoa/Khoa Liên chuyên khoa	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lich phân công			
78	Võ Duy Lâm	000536/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Liên chuyên khoa	Không	
79	Đỗ Thị Thanh Thanh	000563/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Liên chuyên khoa	Không	
80	Nguyễn Đình Phát	002996/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT và Nội khoa - Siêu âm tổng quát	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI chuyên ngành Nội khoa/Trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
81	Ngô Văn Khanh	002733/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Bác sĩ CKI YHCT/Phó TK khoa YHCT-PHCN	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			khoa VLTL- PHCN	lịch phân công			
82	Nguyễn Đình Minh Đạt	007427/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Chuyên khoa phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Thạc sỹ Bác sỹ YHCT/khoa YHCT-PHCN	Không	
83	Ngô Thị Kiều Vi	008649/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ YHCT/khoa YHCT-PHCN	Không	
84	Phan Thị Diễm Kiều	004107/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sỹ/Khoa YHCT-PHCN	Không	
85	Bùi Kim Loan	002712/ĐNA-	- Khám bệnh chữa	Từ thứ 2 đến thứ 6	Ths.Bác sỹ chuyên	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
		CCHN	bệnh chuyên khoa CDHA - Nội soi tiêu hóa	và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	ngành CDHA/ Trưởng khoa CDHA		
86	Trần Hồng Quân	007237/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa CDHA	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Ths.Bác sỹ chuyên ngành CDHA/Phó TK khoa CDHA	Không	
87	Trương Quang Thắng	0016364/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa CDHA	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK1 CDHA /Khoa CDHA	Không	
88	Bùi Hữu Tân	004755/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa CDHA	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Bác sỹ CDHA /Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
89	Nguyễn Đình Hoàng Phước	000169/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ y khoa/Khoa CĐHA	Không	
90	Nguyễn Thị Liên An	000224/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ y khoa/Khoa CĐHA	Không	
91	Dương Đình Kiên	000517/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	Đăng ký mới

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
92	Đoàn Thị Mai	007312/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK1 chuyên ngành Hóa sinh y học/ Trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
93	Phạm Thị Thanh Thu	000537/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/Khoa Xét nghiệm	Không	
94	Nguyễn Phú Tiến	007300/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa KSBT-HIV/AIDS/ Khoa Nội TH	Không	
95	Hà Thị Hạnh	009032/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ Y học dự phòng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
96	Trương Thái Dương	009093/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
97	Nguyễn Lê Anh Thư	000089/ĐNA-GPHN	Y học dự phòng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
98	Nguyễn Tấn Huỳnh	008013/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của Y sĩ quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Y sĩ trung cấp/Khoa KSBT-HIV/AIDS	Không	
99	Phạm Lê Hùng	008030/ĐNA-	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu,	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7	Y sĩ trung cấp/Khoa KSBT-	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
		CCHN	khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của Y sĩ quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	HIV/AIDS		
100	Lê Tấn Vũ	0005257/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Y sĩ Đa khoa/TYT Hòa Khánh Bắc	Không	
101	Huỳnh Bá Phương Linh	008042/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
102	Võ Phạm Mi Trang	007976/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			BYT-BNV	17h00)			
103	Võ Thị Trang	004999/QNG-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
104	Nguyễn Thị Quỳnh Như	009627/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
105	Nguyễn Minh Khoa	000075/ĐNA-GPHN	Y học dự phòng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
106	Lê Công Thái	009142/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
107	Đinh Bảo Trâm	008632/QNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
108	Trần Thị Hoa Mai	009112/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
109	Nguyễn Thị Mai	009001/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
110	Nguyễn Hoài Thảo Vy	009114/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
111	Nguyễn Thị	009140/ĐNA-	Khám tư vấn và điều trị dự phòng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Bác sĩ YHDP/ TYT Hòa Khánh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Quyên	CCHN	theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Chiều 13h30-17h00)	Bắc		
112	Trần Thị Yến	004688/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ YHDP/ TYT Hòa Khánh Nam	Không	
113	Bùi Thanh Hưng	002865/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/ TYT Hòa Hiệp Bắc	Không	
114	Phạm Nguyên Khánh	008743/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ YHDP/ TYT Hòa Hiệp Bắc	Không	
115	Đoàn Thị Phương Thảo	002732/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Y sỹ đa khoa/ Trưởng TYT Hòa Hiệp Bắc	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
116	Hoàng Tâm	002625/ĐNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/TYT Hòa Hiệp Bắc	Không	
117	Vũ Thị Dung	002780/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ TYT Hòa Hiệp Bắc	Không	
118	Phan Thị Diệu	0005559/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Y sỹ đa khoa/ TYT Hòa Hiệp Bắc	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
119	Phạm Chải	007614/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của Y sĩ quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Y sĩ/Trưởng TYT Hòa Khánh Nam	Không	
120	Nguyễn Thị Thủy	003337/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sĩ/TYT Hòa Khánh Nam	Không	
121	Nguyễn Đình Duy Hải	007771/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Y sĩ/TYT Hòa Khánh Nam	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
122	Phan Thị Thanh Xuân	002804/ĐNA-CCHN	Theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ y tế qui định	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh/TYT Hòa Khánh Nam	Không	
123	Nguyễn Thị Ngoa	002932/ĐNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ nội vụ ban hành	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/TYT Hòa Khánh Nam	Không	
124	Nguyễn Thị Thanh Thảo	0005934/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế , bộ nội vụ qui định	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh/TYT Hòa Khánh Nam	Không	
125	Nguyễn Thị Huệ	002796/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Bác sĩ đa khoa/Trưởng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	TYT Hòa Hiệp Nam		
126	Lê Thị Giới	003340/ ĐNA-CCHN	- Theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh trung học/TYT Hòa Hiệp Nam	Không	
127	Lê Thị Mỹ	002685/ĐNA-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sĩ trung học/TYT Hòa Hiệp Nam	Không	
128	Huỳnh Quốc Khánh Nguyên	006383/DNA-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Y sĩ trung học/TYT Hòa Hiệp Nam	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
129	Nguyễn Văn Chính	0005167/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa/TYT Hòa Minh	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám cá nhân đã đăng ký	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
130	Lê Thị Ly Ly	009780/DNA-CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sĩ Y học cổ truyền/ TYT Hòa Minh	Không	
131	Võ Thị Nga	002782/ĐNA-CCHN	- Chuyên môn Thực hiện công tác KHHGD. Khám thai, Khám phụ khoa Tiêm thuốc, thay băng.	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Nữ Hộ Sinh/Trưởng TYT Hòa Minh	Không	
132	Đặng Thị Thu Hà	2002762/ĐNA-CCHN	- Chuyên môn Thực hiện công tác KHHGD. Khám thai, Khám phụ khoa Tiêm thuốc, thay băng.	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Nữ Hộ Sinh/TYT Hòa Minh	Không	
133	Lê Thị Thu Hải	002764/ĐNA-CCHN	- Chuyên môn Tiêm thuốc, thay	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/TYT Hòa	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			băng	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Minh		
134	Huỳnh Thị Mỹ Thẩm	002762/ĐNA-CCHN	- Chuyên môn Tiêm thuốc, thay băng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/TYT Hòa Minh	Không	
135	Nguyễn Thị Phương Trinh	007288/ĐN-CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn: Điều dưỡng viên, theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/TYT Hòa Minh	Không	
136	Đinh Thị Kim Thoa	002881/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Y sĩ Đa khoa/Trưởng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	TYT Hòa Khánh Bắc		
137	Phạm Nguyễn Thị Thu Dung	003356/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sĩ Đa khoa/TYT Hòa Khánh Bắc	Không	
138	Lê Thị Loan Chiêu	003339/ĐNA-CCHN	theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh TH/TYT Hòa Khánh Bắc	Không	
139	Đặng Thị Thu	0005203/ĐNA-CCHN	theo thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh TH/TYT Hòa Khánh Bắc	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Tham gia trực theo lịch phân công			
140	Trương Thị Như Tuyết	002774/ĐNA-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng TH đa khoa/TYT Hòa Khánh Bắc	Không	
141	Nguyễn Thị Hoài Bảo	005711/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sĩ YHCT/TYT Hòa Hiệp Nam	Không	
142	Nguyễn Thị	006155/ĐNA-	Thực hiện theo	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Diễm	CCHN	chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa Liên chuyên khoa		
143	Ngô Hoàng Yến Vy	002727/ĐNA-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
144	Lê Thị Ánh Ngọc	004689/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			viên chức điều dưỡng				
145	Lê Thị Bích Phượng	007838/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
146	Phạm Thị Mỹ Liên	002566/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Khoa KSBT-HIV/AIDS	Không	
147	Lê Thị Ánh Vân	002792/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Chiều 13h30-17h00)			
148	Lê Thị Cho	0005047/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
149	Phạm Thị Hồng Thủy	009689/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
150	Võ Thị Tây Nguyên	000055/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
151	Nguyễn Thị Đang Trang	002715/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa Nội TH	Không	
152	Ngô Thị Vân Na	002800/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
153	Nguyễn Thị Ái	002642/ĐNA-	Quyết định số	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Trâm	CCHN	41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa KSNK		
154	Nguyễn Thị Minh Châu	005419/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
155	Nguyễn Thị Thùy Nhung	004750/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			dưỡng				
156	Đoàn Thị Huế	007643/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/TYT Hòa Hiệp Bắc	Không	
157	Ngô Thị Trúc Nhân	008945/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
158	Phạm Thị Vân	002788/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
159	Nguyễn Thị Thục	002905/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
160	Nguyễn Thị Gái	002737/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
161	Châu Thị Minh	002779/ĐNA-	Quyết định số	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Phương	CCHN	41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa Nội TH		
162	Nguyễn Thị Phương Thảo	004814/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa YHCT-PHCN	Không	
163	Nguyễn Lê Thùy Trang	0005032/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
164	Phạm Thị Phương Thảo	007327/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
165	Dương Thị Kim Phương	003466/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
166	Đặng Thị Cẩm Nhung	006392/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
167	Nguyễn Thị Hoàng Yến	009252/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
168	Nguyễn Trần Kim Ngân	009668/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
169	Phạm Thị Nguyệt Nhi	009731/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/Khoa Nội	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	TH		
170	Trần Thị Lệ	008885/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
171	Trần Thị Thanh Hằng	009684/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
172	Mai Thị Tâm	009978/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
173	Trần Thị Khánh Huyền	000099/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
174	Nguyễn Thị Mỹ Loan	002806/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa HSCC	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	lịch phân công			
175	Phạm Thị Cẩm Thảo	002784/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
176	Đồng Thị Kim Dung	002723/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
177	Trần Nhật Lệ	008324/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
178	Lê Thị Diệu Loan	008858/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
179	Trương Văn Phước	005092/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại tổng hợp	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ng nghiệp điều dưỡng				
180	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	007995/BĐ-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
181	Võ Thị Mỹ Hạnh	009948/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
182	Huỳnh Thi Kim Yến	002787/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng trưởng khoa /Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
183	Phạm Thị Thu Hiền	002783/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
184	Đặng Thị Thu Thúy	002759/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
185	Phạm Thị Kim	006282/ĐNA-	Thông tư liên tịch	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Phương	CCHN	số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa Ngoại TH		
186	Trần Thị Kiều Trinh	006672/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
187	Đinh Thị Như Ý	007580/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	lịch phân công			
188	Phạm Thị Tố Trinh	007303/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
189	Trần Vũ Quỳnh Duyên	006897/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
190	Lê Văn Tiền	007781/ĐNA-	Thông tư liên tịch	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
		CCHN	số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa Ngoại TH		
191	Mạc Như Quang	006678/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
192	Huỳnh Kim Nghĩa	002618/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên GMHS/ Khoa Ngoại TH	Không	
193	Đặng Nữ Thùy	002619/ĐNA-	Kỹ thuật chuyên môn Gây mê –	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Kỹ thuật viên GMHS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Trang	CCHN	Hồi sức	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	/Khoa Ngoại TH		
194	Phan Huỳnh Mỹ Duyên	004816/ĐNA-CCHN	CS người bệnh chuyên khoa Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
195	Võ Thị Quỳnh Trang	002725/ĐNA-CCHN	CS người bệnh chuyên khoa Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
196	Phan Thị Minh Thuận	002896/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	lịch phân công			
197	Nguyễn Thị Xuân	002927/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
198	Trần Đình Phước	007302/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
199	Nguyễn Thị Minh Tuyên	008794/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	TH		
200	Nguyễn Thị Mỹ Vân	009916/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành gây mê hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
201	Trương Thị Mẫn Vy	009638/ĐNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
202	Bùi Thùy Mai Linh	0005414/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
203	Nguyễn Thị Tường Vi	0009675/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
204	Lê Hoàng Huyền	008426/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
205	Hoàng Thị Minh Phương	002765/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh trưởng khoa/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
206	Trương Thị Lệ Tảo	002632/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
207	Nguyễn Thị Đỗ Quyên	002862/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			hộ sinh	lịch phân công			
208	Dương Thị Ái Hương	002906/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
209	Lê Thị Phượng	003744/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
210	Lê Long Uyên	0005935/ĐNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
211	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	007597/ĐNA-CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
212	Trần Thị Mẫn Linh	002714/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
213	Hoàng Tố Uyên	002641/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Tham gia trực theo lịch phân công			
214	Ngô Thị Thanh Thủy	002860/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
215	Nguyễn Thị Thanh Hiệp	002631/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
216	Mai Thị Kim Loan	002720/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
217	Nguyễn Thị Như Ngọc	002916/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
218	Châu Thị Hậu	002734/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh viên/ Phòng Dân số	Không	
219	Phạm Thị Nhã	009045/ĐNA-	Thông tư	Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh viên/	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
		CCHN	26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Khoa Phụ sản – CCSKSS		
220	Nguyễn Thị Mỹ Hậu	007796/QNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
221	Nguyễn Hồng Phương Nhi	004433/TTH-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
222	Hồ Thị Trinh	006175/ĐNA-	Thông tư	Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh viên/	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
		CCHN	26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Khoa Phụ sản – CCSKSS		
223	Nguyễn Thị Kim Anh	004747/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa Nhi	Không	
224	Lê Thị Mỹ Trinh	002568/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
225	Nguyễn Thị Kim Giang	002707/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
226	Nguyễn Thị Phong	002935/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
227	Nguyễn Thị Tô Dung	002731/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			dưỡng				
228	Lương Thị Ngọc Hảo	007215/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
229	Đoàn Thị Ánh Hương	007696/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
230	Nguyễn Thị Trà My	007509/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
231	Nguyễn Thị Tâm	007489/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
232	Nguyễn Thị Thanh Nga	002791/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên /Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
233	Nguyễn Thị Kim Dung	002789/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
234	Phạm Thị Thu Hằng	002647/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Khám bệnh	Không	
235	Nguyễn Hải Nam	002785/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			dưỡng				
236	Võ Thị Ni Na	004724/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
237	Trần Thị Thương	009441/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
238	Lê Thị Lành	009712/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Tham gia trực theo lịch phân công			
239	Nguyễn Đình Bảo Trân	009765/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
240	Nguyễn Thị Thùy Trang	007022/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
241	Huỳnh Thị Thu Lợi	004681/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sĩ /Khoa khám bệnh	Không	
242	Lê Thị Hồng Liên	002569/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Phó trưởng phòng điều dưỡng/Phòng điều dưỡng	Không	
243	Trần Thị Thanh Nhựt	002795/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			dưỡng				
244	Bùi Thị Non	002586/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
245	Lê Thị Hồng Phúc	007487/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa KSNK	Không	
246	Mai Thị Ánh Vân	0005451/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Tham gia trực theo lịch phân công			
247	Trần Thị Kiều Oanh	004782/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
248	Ngô Thị Ngọc Tuyền	006409/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Liên chuyên khoa	Không	
249	Trương Thị Thu	002643/ĐNA-	Quyết định số	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Yến	CCHN	41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa khám bệnh		
250	Đặng Thị Nhung	004931/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
251	Tổng Thị Thanh Thủy	002595/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
252	Trương Thị Thanh Nguyên	006156/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa KSNK	Không	
253	Bùi Văn Long	006191/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội tổng hợp	Không	
254	Trần Thị Thanh Thảo	009250/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	lịch phân công			
255	Đinh Thị Thu Hiền	008407/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
256	Nguyễn Thị Thúy Quyên	008978/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
257	Nguyễn Thị Sáu	002607/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa KSNK	Không	
258	Hồ Nguyễn Thụy Tuyết Hồng	009883/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
259	Huỳnh Lê Như Ngọc	009357/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
260	Phan Hoàng Vũ	002567/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa LCK	Không	
261	Phạm Hoàng Phúc	008793/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng, hàm mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	
262	Nguyễn Cửu Khoa	007140/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
263	Nguyễn Trần Uy Kha	002704/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng, hàm mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	
264	Dương Thị Thảo Uyên	009168/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	
265	Lê Thị Thu Thủy	009044/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Tham gia trực theo lịch phân công			
266	Vũ Tố Trâm	009451/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	
267	Nguyễn Thị Lợi	002603/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/ KTV trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
268	Nguyễn Thị Đăng	002711/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			liệu-phục hồi chức năng	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Khoa YHCT-PHCN		
269	Trương Thị Thu Thủy	002915/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/ Khoa YHCT-PHCN	Không	
270	Lê Thị Quy Nin	004688/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/ Khoa YHCT-PHCN	Không	
271	Bùi Triệu Phú	002614/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Kỹ thuật viên HAYH /KTV trưởng khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
272	Thái Anh Tuấn	002604/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	
273	Hoàng Thị Lê Na	0005192/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên /Khoa CDHA	Không	
274	Nguyễn Quốc Hoàng	0005174/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
275	Phan Thị Diệp	002767/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	
276	Hoàng Thị Phương Anh	002570/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa CDHA	Không	
277	Phạm Phú Hải	0005623/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH/ Khoa CDHA	Không	
278	Trần Văn Học	002616/ĐNA-	Kỹ thuật chuyên môn về X Quang	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Kỹ thuật viên HAYH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
		CCHN		Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	/Khoa CDHA		
279	Nguyễn Vươn Chính	002610/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về X Quang	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH/ Khoa CDHA	Không	
280	Tạ Thị Bình	0005448/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	
281	Nguyễn Thị Hiền	0005629/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Kỹ thuật viên/Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
282	Lê Ngọc Quỳnh Tiên	008092/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên/Khoa CDHA	Không	
283	Phan Công Phước	005275/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên/Khoa CDHA	Không	
284	Trần Quang Vũ	002602/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Phó trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
285	Nguyễn Thị Phúc	002724/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	nghiệm		
286	Trần Thị Thập Linh	004591/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
287	Mai Thị Bích Quỳ	002617/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
288	Nguyễn Thị Thu Thủy	002605/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
289	Lữ Thị Vĩ	002768/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
290	Lê Thị Thùy Chiêu	002701/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
291	Nguyễn Đình Khánh	004793/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa KSBT-HIV/AIDS	Không	
292	Nguyễn Thị Phú	0005476/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	nghiệm		
293	Trần Thị Hòa	006734/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
294	Trương Tuấn Anh	009256/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
295	Ngô Thị Cẩm Bình	009657/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
296	Mai Ngọc Kiều Vy	000142/ĐNA-GPHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
297	Nguyễn Thị Bích Trúc	000207/QNA-GPHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
298	Mai Thị Phương	002571/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/ Trưởng khoa KSNK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
299	Trương Thị Nghĩa	002900/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên /Khoa KSBT-HIV/AIDS	Không	
300	Phạm Thị Kim Hoa	002645/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên /Khoa KSBT-HIV/AIDS	Không	
301	Võ Thị Quỳnh Giao	002594/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên /Khoa KSBT-HIV/AIDS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
302	Nguyễn Thị Thanh Thảo	009683/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	BS YHDP/ Phòng dân số	Không	
303	Ngô Thị Mỹ Hạnh	007599/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/ Phòng dân số	Không	

./.